

NHÓM NGŨ VĂN HUYỆN TIÊN LŨ

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN: NGŨ VĂN 6 - CÁNH DIỀU THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

I. MA TRẬN ĐỀ.

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức											Tổng			% Tổng điểm	
			Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao						
			T N K Q	T L	Th. Gian (khô ng bắt buộc)	T N K Q	TL	T h. gi a n	T N K Q	T L	Th . gia n	T N K Q	TL	Th . gia n	T N	TL	Th . gia n	
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát	3	0		5	0		0	2		0			8	2		60
2	Viết	Văn tự sự	0	1 *		0	1*		0	1*		0	1*			1		40
Tổng			15	5		2 5	15 (5)		0	30		0	10		8	3		100%
Tỉ lệ %			20%			40%			30%			10%						
Tỉ lệ chung			60%					40%										

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vn teach.com>

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA.

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ lục bát	Nhận biết: - Nhận biết thể thơ. - Nhận diện yếu tố miêu tả trong bài thơ. - Nhận diện từ láy. Thông hiểu: - Nêu được chủ đề của văn bản. - Chỉ ra nét độc đáo của hình ảnh trong thơ. - Chỉ ra tác dụng của yếu tố miêu tả trong thơ. - Nêu được cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong câu thơ. Vận dụng: - Đánh giá được giá	3 TN	5TN	2TL	

			trị của biện pháp tu từ trong câu thơ. - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.				
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Nhận diện yêu cầu của đề, xác định đúng kiểu bài văn tự sự (Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân) Thông hiểu: Hiểu cách xây dựng bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân gồm 3 phần MB, TB, KB (Cần có nhân vật, sự việc, cốt truyện...) Vận dụng: Sử dụng các yếu tố để viết bài. Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể				1TL*

			chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

III. ĐỀ BÀI.

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm). Đọc đoạn thơ sau:

Quê hương đẹp mãi trong tôi
 Dòng sông bên lở bên bồi uốn quanh
 Cánh cò bay lượn chòng chành
 Đàn bò gặm cỏ đồng xanh mượt mà
 Sáo diều trong gió ngân nga
 Bình yên thanh đạm chan hòa yêu thương
 Bức tranh đẹp tựa thiên đường
 Hồn thơ trôi dạt nặng vương nghĩa tình.
 (Trích: *Bức tranh quê – Thu Hà ... nguồn ở đâu?*)

Lựa chọn đáp án đúng (bằng cách nào ?) cho mỗi câu hỏi sau:

Câu 1. Đoạn thơ **trên** được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ tự do.
- B. Thơ bốn chữ.
- C. Thơ năm chữ.
- D. Thơ lục bát.**

Câu 2. Những hình ảnh nào không được nhắc đến trong đoạn thơ **trên**?

- A. Bờ đê.**
- B. Cánh cò.
- C. Đàn bò.
- D. Dòng sông.

Câu 3. Từ nào **trong đoạn thơ trên** không phải là từ láy?

- A. Chòng chành.
- B. Ngân nga.
- C. Mượt mà.
- D. Thanh đạm.**

Câu 4. Chủ đề của đoạn thơ **trên** là gì?

A. Tình cảm gia đình.

B. Tình yêu quê hương đất nước.

C. Tình yêu thiên nhiên.

D. Tình yêu đôi lứa.

Câu 5. Dòng nào nêu đúng nội dung của đoạn thơ trên?

A. Bức tranh tươi sáng, sinh động về một làng quê ven biển. (lộ đáp án nhiều quá)

B. Vẻ đẹp bình dị chốn quê hương Bắc bộ.

C. Nỗi nhớ da diết, sự gắn bó thủy chung, tình yêu quê hương sâu nặng của tác giả. (độ dài của đáp án cần chú ý)

D. Mong muốn được quay trở về với cuộc sống ở làng quê của tác giả.

Câu 6. Em hãy cho biết hình ảnh quê hương gắn liền với các sự vật (dòng sông, cánh cò, đàn bò, sáo diều) trong đoạn thơ trên được nhìn dưới con mắt của ai? (dạng câu hỏi đưa ra chưa đúng trọng tâm nên hỏi về nghệ thuật:)

A. Chú bộ đội.

B. Người con đi xa nhà, xa quê.

C. Cô giáo.

D. Trẻ thơ.

Câu 7. Trong câu thơ “Sáo diều trong gió ngân nga”, từ “ngân nga” có nghĩa là gì?

A. Chỉ âm thanh kéo dài và vang mãi. (với đáp án đúng thường có từ “và” cho nên những đáp án nhiều còn lại nên thêm từ “và” để phương án nhiều có hiệu quả)

B. Chỉ âm thanh vui vẻ.

C. Chỉ âm thanh trong trẻo.

D. Chỉ âm thanh buồn.

Câu 8. Đoạn thơ trên đã thể hiện tình cảm gì của tác giả? (nhiều đáp án đúng)

A. Yêu quê hương rất sâu đậm.

B. Nhớ quê hương.

C. Yêu mến, tự hào về quê hương.

D. Vui khi được về thăm quê.

Thực hiện yêu cầu:

Câu 9. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:

“Bức tranh đẹp tựa thiên đường.” (sửa lại: Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ so sánh trong câu thơ sau: “Bức....”)

Câu 10. Từ đoạn thơ trên, gợi cho em tình cảm gì đối với quê hương? (thay đổi lời dẫn vì câu 8 đã gợi dẫn cho câu 10 mất rồi)

PHẦN II. LÀM VĂN (4,0 điểm).

Kì nghỉ hè là khoảng thời gian vô cùng bổ ích để chúng ta được vui chơi, rèn luyện thân thể, tham gia các hoạt động tập thể giúp đỡ mọi người. (bỏ)

Em hãy viết bài văn kể lại một trải nghiệm/ kỉ niệm làm được việc tốt của em trong thời gian vừa qua.

(sửa: kể về một trải nghiệm/ kỉ niệm đáng nhớ của bản thân)

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ.

PHẦN ĐỌC – HIỂU

Câu	Nội dung	Điểm
1	D	0,5
2	A	0,5
3	D	0,5
4	B	0,5
5	C	0,5
6	B	0,5
7	A	0,5
8	C	0,5
9	Câu văn: “Bức tranh đẹp tựa thiên đường.” Lưu ý: Khi xây dựng đáp án cho câu này - Chỉ ra BPTT + hình ảnh cụ thể “...” - Tác dụng: + NT: + ND:..... - Sử dụng biện pháp so sánh - Tác dụng: Ca ngợi cảnh quê hương tươi đẹp đồng thời thể hiện tình yêu quê hương của tác giả.	1,0
10	Đoạn thơ gợi ra những tình cảm: - Yêu quê hương - Tự hào trước vẻ đẹp của quê hương. - Cần có trách nhiệm học tập, rèn luyện để xây dựng và bảo vệ quê hương giàu đẹp	1,0

PHẦN VIẾT

Tiêu chí đánh giá	Mức độ				
	Mức 5 (Xuất sắc) (3.6-4đ)	Mức 4 (Giỏi) (3-3.5đ)	Mức 3 (Khá) (2.5-2.9đ)	Mức 2 (Trung bình) (2-2.4đ)	Mức 1 (Yếu) (Dưới 2đ)
Chọn được trải nghiệm để kể	Lựa chọn được trải nghiệm sâu sắc	Lựa chọn được trải nghiệm có ý nghĩa	Lựa chọn được trải nghiệm để kể	Lựa chọn được trải nghiệm để kể nhưng chưa rõ ràng	Chưa có trải nghiệm để kể
Nội dung của trải nghiệm	Nội dung trải nghiệm phong phú, hấp dẫn, sự kiện, chi tiết rõ ràng, thuyết phục.	Nội dung trải nghiệm phong phú; các sự kiện chi tiết, rõ ràng.	Nội dung trải nghiệm tương đối đầy đủ; sự kiện, chi tiết khá rõ ràng.	Nội dung trải nghiệm còn sơ sài; các sự kiện, chi tiết chưa rõ ràng, hay vụn vặt.	Chưa rõ nội dung trải nghiệm; viết tản mạn, vụn vặt; chưa có sự kiện hay chi tiết rõ ràng, cụ thể.
Tính liên kết của các sự việc	Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic, thuyết phục.	Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic.	Các sự kiện, chi tiết thể hiện được mỗi liên kết nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ.	Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mỗi liên kết chặt chẽ, xuyên suốt.	Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mỗi liên kết rõ ràng.
Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm để kể	Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể một cách	Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể bằng các	Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể bằng một	Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể bằng một	Chưa thể hiện được cảm xúc trước trải nghiệm

	thuyết phục bằng các từ ngữ phong phú, sinh động.	từ ngữ phong phú, phù hợp.	số từ ngữ rõ ràng.	số từ ngữ chưa rõ ràng.	được kể.
Thông nhất về ngôi kể	Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất, nhất quán trong toàn bộ câu chuyện.	Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất, nhất quán trong toàn bộ câu chuyện.	Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất nhưng đôi chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyện.	Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất nhưng nhiều chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyện.	Chưa biết dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất.
Diễn đạt	Hầu như không mắc lỗi về chính tả, từ ngữ, ngữ pháp	Mắc rất ít lỗi diễn đạt nhỏ	Bài viết còn mắc một số lỗi diễn đạt nhưng không trầm trọng.	Bài viết còn mắc khá nhiều lỗi diễn đạt.	Bài viết còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt
Trình bày	Trình bày rõ bố cục của bài văn; sạch đẹp, không gạch xoá	Trình bày rõ bố cục của bài văn; rõ ràng, không gạch xoá.	Trình bày bố cục của bài văn; chữ viết rõ ràng, có ít chỗ gạch xoá.	Chưa thể hiện được bố cục của bài văn; chữ viết khoa học, có một vài chỗ gạch xoá.	Chưa thể hiện được bố cục của bài văn; chữ viết khó đọc, có nhiều chỗ gạch xoá
Sáng tạo	Bài viết có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo.	Bài viết có ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo.	Bài viết chưa thể hiện rõ ý tưởng hoặc	Bài viết không có ý tưởng và cách cách	Bài viết không có ý tưởng và cách diễn

			cách diễn đạt sáng tạo.	diễn đạt sáng tạo.	đạt sáng tạo.
--	--	--	----------------------------	-----------------------	---------------

CHÚ Ý:

- **XÂY DỰNG BẢNG ĐẶC TẢ:** Xây dựng toàn bộ nội dung đã được học hoặc 1 nội dung nhất định đưa vào bài kiểm tra
- Xây dựng câu hỏi: bám vào phần chỉ dẫn trong bảng đặc tả
- Trong đề cần trích dẫn nguồn rõ ràng
- Thang đo rubic không yêu cầu bắt buộc trong phần đáp án, chỉ mang tính chất khuyến khích.